

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 125/2022/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 4 năm 2022, giữa:

- Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thị H**, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Số 184C/4, hẻm 5, đường Trần Phú, Khóm 2, Phường 7, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

- Bị đơn: Ông **Hồ Thanh T**, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Số 016, khóm 7, phường 3, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ Luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 4 năm 2022 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 4 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị H và ông Hồ Thanh T.
2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Ghi nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị H và ông

Hồ Thanh T.

- Về con chung: Bà Nguyễn Thị H và ông Hồ Thanh T có 01 người con chung tên Hồ Nguyễn Thanh P, sinh ngày 11/6/2018 (hiện cháu P đang sống cùng bà H).

Giao con chung tên Hồ Nguyễn Thanh P, sinh ngày 11/6/2018 cho bà Nguyễn Thị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục (hiện cháu P đang ở với bà H); Ông Hồ Thanh T có quyền, nghĩa vụ thăm con chung không ai được quyền ngăn cản.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Ông Hồ Thanh T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con tên Hồ Nguyễn Thanh P, sinh ngày 11/6/2018 số tiền 1.500.000đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng)/01 tháng kể từ tháng 04 năm 2022 cho đến khi cháu P đủ 18 tuổi.

Trường hợp người phải thi hành án chậm trả tiền thì bên đó còn phải chịu lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả cho đến khi thi hành xong khoản tiền phải thi hành án theo quy định tại Điều 357 Bộ luật dân sự.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu nên không xem xét.

- Về án phí:

Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000đồng: Bà Nguyễn Thị H chịu toàn bộ. Bà Nguyễn Thị H đã nộp tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0007473 ngày 12/4/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bạc Liêu được hoàn lại 150.000đ.

Án phí cấp dưỡng: ông Hồ Thanh T phải chịu 150.000 đồng.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhân:**

- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND tp.BL;
- CC THA tp.BL;
- Các đương sự ;
- Lưu hồ sơ;
- UNND xã (phường) nơi ĐKKH.

**THẨM PHÁN**

**THẨM MÓ HỒ**

